TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 72/2022/QĐST-HNGĐ	*Võ Nhai, ngày 22 tháng 11 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 124/2022/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2022, giữa: Bà Triệu Thị A – Địa chỉ: Xóm K, xã L, huyện V, tỉnh Thái Nguyên và ông Dương Tiến B - Địa chỉ: Xóm K, xã L, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Triệu Thị A và ông Dương Tiến B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ vợ chồng: Bà Triệu Thị A và ông Dương Tiến B thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Chị Dương Thúy F1 – Sinh năm 1985; anh Dương Văn F2 – Sinh năm 1988 và chị Dương Thị Lan F3 - Sinh năm 1990. Các con chung đã trưởng thành và đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

-Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không xem xét giải quyết.

-Về án phí: Bà Triệu Thị A tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí bà A đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai theo biên lai số 0005052 ngày 11 tháng 11 năm 2022. Hoàn trả cho bà A150.000 đồng tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND; THA;
- Các đương sự; UBND xã;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Hoàng Kim Tuấn